



UBND Xã: Hà Kỳ

Biểu số 114/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	3.901.527	3.901.527	1.075.176	2.412.308	27,56	61,83
I	Các khoản thu 100%	84.000	84.000		9.844		11,72
1	Phí, lệ phí	20.000	20.000		7.444		37,22
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	60.000	60.000				
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	4.000	4.000		2.400		60,00
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	276.000	276.000	27.226	306.285	9,86	110,97
1	Các khoản thu phân chia	68.000	68.000	27.226	49.753	40,04	73,17
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	25.000	25.000	27.226	27.226	108,90	108,90
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	8.000	8.000		7.600		95,00
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	35.000	35.000		14.927		42,65
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	208.000	208.000		256.533		123,33
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	142.000	142.000		179.363		126,31
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	66.000	66.000		77.170		116,92
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn				154.729		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.541.527	3.541.527	1.047.950	1.941.450	29,59	54,82
1	Thu bổ sung cân đối	3.541.527	3.541.527	1.000.000	1.750.000	28,24	49,41
2	Thu bổ sung có mục tiêu			47.950	191.450		